

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
Dự án: Tuyến Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1)
Hạng mục: Di dời và Đầu tư xây dựng tuyến ống cấp nước D400,
đoạn từ cầu Hà Thanh 1 đến cầu Hà Thanh 5.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định 100/2018/NĐ-CP ngày 16/7/2018 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Xét đề nghị của Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh tại Văn bản số 56/TTr-BGPMB ngày 18/3/2019, đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 519/SXD-HTKTTĐ ngày 27/12/2018 và Văn bản số 660/SXD-HTKT ngày 23/4/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình, với nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Tuyến Quốc lộ 19 (đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao Quốc lộ 1A), hạng mục: Di dời và Đầu tư xây dựng tuyến ống cấp nước D400 đoạn từ cầu Hà Thanh 1 đến cầu Hà Thanh 5.

2. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

3. Loại và cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp II.



4. Chủ đầu tư: Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh.

5. Địa điểm xây dựng: Phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn.

6. Quy mô đầu tư

- Xây dựng tuyến ống D400mm (đường kính ngoài D450mm), với tổng chiều dài là 2.447m bao gồm: 2.330m ống HDPE OD450mm và 117m ống sắt đen (đúc) DN400mm. Trên tuyến ống lắp đặt 04 van chặn D400mm, 05 van xả cặn DN200mm, 07 van xả khí DN40mm và các phụ kiện khác.

- Vị trí chôn ống cách cọc GPMB là 1m, tại các mố cầu chôn cách cọc 0,5m. Xây dựng các trụ bảo vệ vị trí tuyến ống bằng BTCT đá 1x2 M250.

- Các đoạn qua đường lắp ống lồng BTCT D600-H30.

- Tuyến ống đi trên vỉa hè sử dụng ống HDPE – PN10, chiều sâu chôn ống từ 0,98m đến 2,02m tùy vị trí.

- Tuyến ống đi qua ao hồ lắp các gố đỡ chống lún BTCT đá 1x2 M250, đóng cọc tre dài 2,5m số lượng 20 cọc/m² chống lún móng, khoảng cách giữa các gố đỡ là 20m.

- Tuyến ống qua cầu Hà Thanh 2, Hà Thanh 4:

+ Thiết kế xi phông qua sông, vị trí chôn ống cách thành cầu Hà Thanh 2 (mới) là 15m về phía thượng lưu, cách cầu Hà Thanh 4 (mới) là 14m, chiều sâu chôn ống trung bình 2,5m.

+ Gia cố đường ống bằng đá hộc xếp xung quanh ống và 02 đầu bờ neo ống bằng mố neo BTCT đá 1x2 M250.

+ Hai đầu xi phông lắp van xả cặn và van chặn để xử lý sự cố vỡ ống.

- Tuyến ống qua cầu Hà Thanh 5:

+ Lắp đặt tuyến ống trên giàn đỡ thép (khung Bailey) khẩu độ 30m chia thành 03 nhịp gồm 04 mố đỡ từ T1 đến T4, cao trình đáy giàn đỡ ống là +4,64m bằng với cao trình đáy dầm cầu Hà Thanh 5.

+ Trụ đỡ khung thép có đường kính 600mm kết cấu bằng BTCT đá 1x2 M300, chiều cao trụ 2,5m. Móng trụ là móng cọc (gồm loại 4 cọc và 2 cọc), chiều dài mỗi cọc 45m, đài cọc (loại 4 cọc) có kích thước (2,2x2,2x1)m và đài cọc (loại 2 cọc) có kích thước (2,2x1x1)m bằng BTCT đá 1x2 M300.

+ Giàn đỡ khung Bailey gồm 03 khung, mỗi khung 30m, kết cấu bằng thép hình gồm các loại L50x50x5; L100x100x10 và L150x150x12 bằng liên kết hàn.

+ Định vị ống bằng cùm thép tấm dày 10mm được sơn chống gỉ với khoảng cách 2,5m.

+ Tim tuyến ống qua cầu Hà Thanh 5 cách thành cầu 10m về hướng thượng lưu để đảm bảo an toàn theo quy định.

7. Giá trị tổng dự toán: 16.084.766.000 đồng (Mười sáu tỷ, không trăm tám mươi bốn triệu, bảy trăm sáu mươi sáu nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 13.223.872.000 đồng;

- Chi phí Quản lý dự án : 321.941.000 đồng;

- Chi phí tư vấn xây dựng : 866.347.000 đồng;
- Chi phí khác : 906.665.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 765.941.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước (sử dụng nguồn kinh phí bồi thường, GPMB của dự án Tuyến Quốc lộ 19, đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến Quốc lộ 1).

9. Thời gian thực hiện: Năm 2019.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Trưởng ban Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /*ql*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.14b) *100*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng
Phan Cao Thắng